

THÔNG TƯ số 55/2000/TT-BTC ngày 09/6/2000 hướng dẫn việc đấu thầu trái phiếu Chính phủ qua thị trường giao dịch chứng khoán tập trung.

Thi hành Nghị định số 01/2000/NĐ-CP ngày 13/1/2000 của Chính phủ ban hành Quy chế Phát hành trái phiếu Chính phủ; sau khi thống nhất với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; Bộ Tài chính hướng dẫn việc đấu thầu trái phiếu Chính phủ qua thị trường giao dịch chứng khoán tập trung như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Trái phiếu Chính phủ đấu thầu qua thị trường giao dịch chứng khoán tập trung là loại trái phiếu kho bạc và trái phiếu đầu tư có thời hạn từ 1 năm trở lên.

Trái phiếu của cùng một đợt phát hành được quy định thống nhất về ngày phát hành và ngày đến hạn thanh toán.

2. Trái phiếu Chính phủ đấu thầu qua thị trường giao dịch chứng khoán tập trung được niêm yết và giao dịch tại Trung tâm giao dịch chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán.

3. Căn cứ vào kế hoạch huy động vốn hàng năm của ngân sách nhà nước và kế hoạch huy động trái phiếu đầu tư của các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Quỹ hỗ trợ phát triển đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; Bộ Tài chính xây dựng kế hoạch đấu thầu trái phiếu Chính phủ hàng quý, chi tiết theo loại kỳ hạn, thông báo cho các đối tượng đầu tư để có kế hoạch tham gia thị trường.

4. Việc đấu thầu trái phiếu Chính phủ do Trung tâm giao dịch chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán thực hiện theo quy định tại Thông tư này và hướng dẫn cụ thể của Ủy ban Chứng

khoán Nhà nước. Trung tâm giao dịch chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán làm nhiệm vụ đại lý cho Bộ Tài chính trong việc xét duyệt thành viên tham gia thị trường đấu thầu, nhận đơn đặt thầu, xét thầu, công bố kết quả đấu thầu và được hưởng một khoản phí theo quy định tại điểm 10.3 mục 10 phần II Thông tư này.

II. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Nguyên tắc đấu thầu:

1.1. Giữ bí mật mọi thông tin của các tổ chức tham gia đấu thầu, lãi suất chỉ đạo của Bộ Tài chính (nếu có).

1.2. Thực hiện đấu thầu công khai, bình đẳng về mọi quyền lợi, nghĩa vụ giữa các tổ chức tham gia đấu thầu.

1.3. Tổ chức trúng thầu có trách nhiệm mua trái phiếu Chính phủ theo khối lượng và lãi suất trúng thầu được thông báo.

2. Hình thức đấu thầu:

Việc đấu thầu trái phiếu Chính phủ được thực hiện dưới 2 hình thức: đấu thầu cạnh tranh và không cạnh tranh.

- Đấu thầu cạnh tranh là đấu thầu lãi suất. Thông qua đấu thầu cạnh tranh hình thành lãi suất và khối lượng trúng thầu của các thành viên tham gia đấu thầu.

- Đấu thầu không cạnh tranh là việc đăng ký mua trái phiếu Chính phủ theo mức lãi suất trúng thầu được hình thành qua kết quả đấu thầu cạnh tranh.

Từng đợt phát hành, Bộ Tài chính có thể quy định hình thức đấu thầu là cạnh tranh hoặc cả hai hình thức cạnh tranh và không cạnh tranh. Trường hợp áp dụng cả hai hình thức đấu thầu cạnh tranh và không cạnh tranh thì khối lượng trái phiếu đấu thầu không cạnh tranh không vượt quá 30% tổng khối lượng trái phiếu dự kiến phát hành của đợt đấu thầu đó.

3. Điều kiện tham gia đấu thầu qua thị trường giao dịch chứng khoán tập trung:

Các đối tượng quy định tại tiết a, b, c, d điểm 2 Điều 18 của Quy chế Phát hành trái phiếu Chính phủ ban hành kèm theo Nghị định số 01/2000/ND-CP ngày 13/1/2000 của Chính phủ, muốn tham gia đấu thầu trái phiếu Chính phủ qua thị trường giao dịch chứng khoán tập trung phải bảo đảm các điều kiện sau:

- Có tư cách pháp nhân, được thành lập theo luật pháp hiện hành của Việt Nam;
- Có mức vốn pháp định tối thiểu là 22 tỷ đồng Việt Nam;
- Hoạt động kinh doanh có hiệu quả, tình hình tài chính lành mạnh;
- Có tài khoản tiền Đồng Việt Nam mở tại ngân hàng theo quy định của Trung tâm giao dịch chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán;
- Có đơn xin tham gia đấu thầu trái phiếu Chính phủ gửi đến Trung tâm giao dịch chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán.

Hàng năm, Trung tâm giao dịch chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán xem xét điều kiện của các đối tượng để cấp hoặc thu hồi giấy chứng nhận thành viên tham gia đấu thầu trái phiếu Chính phủ.

4. Hình thức bán trái phiếu:

Trái phiếu Chính phủ đấu thầu qua thị trường giao dịch chứng khoán tập trung được bán theo các hình thức sau: chiết khấu, bằng mệnh giá, cao hơn mệnh giá hoặc thấp hơn mệnh giá.

5. Hình thức trái phiếu:

Trái phiếu đấu thầu qua thị trường giao dịch chứng khoán tập trung được phát hành dưới hình thức chứng chỉ hoặc bút toán ghi sổ.

- Đối với hình thức chứng chỉ: Bộ Tài chính quy định mẫu và tổ chức in để cung cấp cho các tổ chức trúng thầu.

- Đối với hình thức bút toán ghi sổ: Do Trung tâm giao dịch chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán và các tổ chức lưu ký ghi và quản lý sổ sách.

Trái phiếu Chính phủ khi mới phát hành được thực hiện theo hình thức bút toán ghi sổ; trường hợp chủ sở hữu muốn nhận chứng chỉ trái phiếu, tổ chức lưu ký phải thông báo cho Bộ Tài chính để cấp chứng chỉ, đồng thời thông báo cho Trung tâm giao dịch chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán biết để cùng làm thủ tục giảm bút toán ghi sổ trái phiếu Chính phủ.

6. Tổ chức đấu thầu trái phiếu Chính phủ:

6.1. Thời gian tổ chức đấu thầu:

Việc đấu thầu được tổ chức theo tuần kỳ, tháng hoặc quý, căn cứ kế hoạch huy động vốn của ngân sách nhà nước, các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Quỹ hỗ trợ phát triển và tình hình thị trường vốn.

6.2. Thông báo đấu thầu:

Trước ngày tổ chức đấu thầu 2 ngày, căn cứ đề nghị phát hành của Bộ Tài chính, Trung tâm giao dịch chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán gửi thông báo phát hành trái phiếu Chính phủ cho các thành viên tham gia đấu thầu và công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng.

6.3. Đăng ký đấu thầu:

- Trước 13h của ngày mở thầu, các thành viên tham gia đấu thầu phải gửi phiếu đặt thầu cho Trung tâm giao dịch chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán và hoàn thành việc ký quỹ 5% trên khối lượng trái phiếu đặt thầu.

- Mẫu và cách thức gửi phiếu đặt thầu, nộp tiền ký quỹ do Trung tâm giao dịch chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán quy định.

6.4. Mở thầu:

Giờ mở thầu quy định là 13h30 của ngày đấu thầu. Trình tự, thủ tục mở các phiếu đặt thầu, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lệ của phiếu đặt thầu

do Trung tâm giao dịch chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán quy định và tổ chức thực hiện.

6.5. Xác định khối lượng và lãi suất trái phiếu trúng thầu:

a) Căn cứ xác định khối lượng và lãi suất trái phiếu trúng thầu:

- Khối lượng và lãi suất đặt thầu của các tổ chức tham gia đấu thầu.

- Khối lượng trái phiếu dự kiến phát hành và lãi suất chỉ đạo (nếu có).

b) Nguyên tắc xác định khối lượng và lãi suất trúng thầu:

- Đối với các đối tượng tham gia đấu thầu theo hình thức cạnh tranh:

Khối lượng trái phiếu trúng thầu được xét chọn theo lãi suất đặt thầu từ thấp đến cao; tại mức lãi suất trúng thầu cao nhất mà khối lượng trái phiếu đặt thầu vượt quá khối lượng trái phiếu dự kiến phát hành thì khối lượng trái phiếu trúng thầu được phân chia cho mỗi phiếu đặt thầu theo tỷ lệ thuận với khối lượng trái phiếu đặt thầu tại mức lãi suất đó.

Lãi suất trúng thầu cao nhất là lãi suất phát hành áp dụng chung cho mọi đối tượng trúng thầu.

- Các đối tượng tham gia đấu thầu theo hình thức không cạnh tranh được mua trái phiếu theo mức lãi suất trúng thầu. Khối lượng trái phiếu phát hành cho các đối tượng này được phân chia theo tỷ lệ thuận với khối lượng trái phiếu đặt mua của từng đối tượng

6.6. Xác định giá bán trái phiếu và số tiền được thanh toán khi đến hạn:

a) Bán trái phiếu theo hình thức chiết khấu:

- Giá bán trái phiếu được xác định theo công thức sau:

$$G = \frac{MG}{(1 + Ls)^n}$$

Trong đó:

G: Giá bán trái phiếu

MG: Mệnh giá trái phiếu

Ls: Lãi suất trái phiếu trúng thầu (%/năm)

n: Kỳ hạn trái phiếu (năm).

- Khi đến hạn được thanh toán bằng mệnh giá trái phiếu.

b) Bán trái phiếu theo hình thức bằng mệnh giá:

b.1) Đối với trái phiếu thanh toán gốc, lãi một lần khi đến hạn:

- Giá bán trái phiếu bằng 100% mệnh giá.

- Số tiền thanh toán trái phiếu khi đến hạn được tính theo công thức:

$$T = MG \times (1 + Ls)^n$$

Trong đó:

T: Tổng số tiền (gốc, lãi) được thanh toán

MG: Mệnh giá trái phiếu

Ls: Lãi suất trái phiếu trúng thầu (%/năm)

n: Kỳ hạn trái phiếu (năm).

b.2) Đối với trái phiếu thanh toán lãi định kỳ:

- Giá bán trái phiếu bằng 100% mệnh giá.

- Tiền lãi trả định kỳ được tính theo công thức sau:

$$L = MG \times \frac{Ls}{k}$$

Trong đó:

L: Số tiền lãi thanh toán định kỳ

MG: Mệnh giá trái phiếu

Ls: Lãi suất trúng thầu (%/năm)

k: Số lần thanh toán lãi trong 1 năm.

- Khi đến hạn, người sở hữu trái phiếu được thanh toán số tiền gốc bằng mệnh giá trái phiếu và số tiền lãi của kỳ lĩnh lãi cuối cùng.

c) Bán trái phiếu theo hình thức cao hơn hoặc thấp hơn mệnh giá.

c.1) Bộ Tài chính quy định lãi suất thanh toán định kỳ; đồng thời thông qua đấu thầu xác định lãi suất phát hành và giá bán trái phiếu.

- Nếu lãi suất phát hành cao hơn lãi suất do Bộ Tài chính quy định: giá bán trái phiếu sẽ thấp hơn mệnh giá trái phiếu.

- Nếu lãi suất phát hành thấp hơn lãi suất do Bộ Tài chính quy định: giá bán trái phiếu sẽ cao hơn mệnh giá trái phiếu.

c.2) Giá bán trái phiếu được xác định theo công thức sau:

$$G = \frac{L}{\left[1 + \frac{L_s}{k}\right]^1} + \frac{L}{\left[1 + \frac{L_s}{k}\right]^2} + \dots + \frac{L}{\left[1 + \frac{L_s}{k}\right]^t} + \frac{MG}{\left[1 + \frac{L_s}{k}\right]^t}$$

Đặt $r = \frac{L_s}{k}$, công thức tính giá bán trái phiếu được rút gọn như sau:

$$G = \frac{L \times \left[1 - \frac{1}{(1+r)^t}\right]}{r} + \frac{MG}{(1+r)^t}$$

Trong đó:

G: Giá bán trái phiếu

L: Số tiền lãi thanh toán định kỳ

MG: Mệnh giá trái phiếu

Ls: Lãi suất trúng thầu (%/năm)

k: Số lần thanh toán lãi trong 1 năm

t: Số kỳ trả lãi trong cả kỳ hạn trái phiếu.

c.3) Số tiền lãi thanh toán định kỳ được tính theo công thức sau:

$$L = MG \times \frac{L_t}{k}$$

Trong đó:

L: Số tiền lãi thanh toán định kỳ

MG: Mệnh giá trái phiếu

Lt: Lãi suất thanh toán định kỳ (%/năm)

k: Số lần thanh toán lãi trong 1 năm.

c.4) Khi đến hạn, người sở hữu trái phiếu được thanh toán số tiền gốc bằng mệnh giá trái phiếu và số tiền lãi của kỳ lĩnh lãi cuối cùng.

6.7. Thông báo kết quả đấu thầu:

- Sau khi kết thúc việc xác định lãi suất và khối lượng trúng thầu, Trung tâm giao dịch chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán ký xác nhận và gửi các bản tổng hợp kết quả đấu thầu cho Bộ Tài chính đồng gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

- Căn cứ bảng tổng hợp kết quả đấu thầu, Trung tâm giao dịch chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán gửi thông báo cho các đơn vị tham gia đấu thầu, công bố kết quả đấu thầu trên các phương tiện thông tin đại chúng và niêm yết tại trụ sở Trung tâm giao dịch chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán.

7. Thanh toán tiền mua trái phiếu Chính phủ:

7.1. Trong phạm vi 2 ngày làm việc tiếp theo ngày đấu thầu, các đơn vị trúng thầu phải chuyển toàn bộ tiền mua trái phiếu theo giá bán đã được xác định trong thông báo trúng thầu vào tài khoản của Kho bạc nhà nước mở tại Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước.

7.2. Ngày phát hành trái phiếu được ấn định vào ngày làm việc thứ 2 kể từ sau ngày đấu thầu. Trong ngày phát hành, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước báo Có cho Kho bạc nhà nước số tiền thu bán trái phiếu Chính phủ từ các tổ chức trúng thầu, đồng thời thông báo cho Trung tâm giao dịch chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán. Căn cứ thông báo của Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước, Trung tâm giao dịch chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán làm thủ tục ghi sổ trái phiếu cho các tổ chức trúng thầu.

7.3. Trường hợp các thành viên trúng thầu làm thủ tục thanh toán chậm so với ngày quy định,

Trung tâm giao dịch chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán yêu cầu ngân hàng nơi tổ chức đấu thầu mở tài khoản trích tiền ký quỹ và tiền từ tài khoản tiền gửi chuyển cho Kho bạc nhà nước. Các tổ chức thanh toán chậm sẽ bị phạt chậm thanh toán. Số tiền phạt được trích từ tài khoản tiền gửi của tổ chức để nộp ngân sách nhà nước. Số tiền phạt thanh toán chậm được xác định theo công thức sau:

$$P = \frac{(St \times Ls \times 150\%) \times n}{365}$$

Trong đó:

- P: Số tiền phạt chậm thanh toán
- St: Số tiền chậm thanh toán
- Ls: Lãi suất trúng thầu (%/năm)
- n: Số ngày chậm thanh toán.

Trường hợp quá 5 ngày so với thời gian thanh toán quy định, số dư trên tài khoản tiền gửi của các thành viên trúng thầu vẫn không đủ để thanh toán thì phần kết quả trúng thầu chưa được thanh toán sẽ bị hủy bỏ và đơn vị bị phạt 5% trên số tiền hủy bỏ để chuyển nộp ngân sách nhà nước.

8. Chuyển vốn phát hành trái phiếu Chính phủ:

Căn cứ giấy báo Có của Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước chuyển đến, Kho bạc nhà nước Trung ương làm thủ tục:

- Ghi thu ngân sách trung ương đối với trái phiếu kho bạc.
- Ghi thu ngân sách trung ương đối với trái phiếu đầu tư huy động vốn cho công trình thuộc Trung ương quản lý. Các Bộ, ngành nhận nợ với Kho bạc nhà nước về số tiền phát hành trái phiếu kể từ ngày phát hành trái phiếu.
- Ghi thu ngân sách tỉnh đối với trái phiếu đầu tư huy động vốn cho công trình thuộc địa phương quản lý. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nhận nợ với Kho bạc nhà nước số tiền phát hành trái phiếu đầu tư kể từ ngày phát hành trái phiếu.

- Ghi Có tài khoản của Quỹ hỗ trợ phát triển. Quỹ hỗ trợ phát triển nhận nợ với Kho bạc nhà nước số tiền phát hành trái phiếu đầu tư kể từ ngày phát hành trái phiếu.

9. Thanh toán trái phiếu Chính phủ khi đến hạn:

9.1. Đối với trái phiếu không lưu ký:

Việc thanh toán gốc, lãi trái phiếu được thực hiện tại Kho bạc nhà nước hoặc các đại lý thanh toán trái phiếu Chính phủ. Trước ngày đến hạn thanh toán gốc, lãi 1 ngày, Bộ Tài chính (hoặc Sở Tài chính - Vật giá, Quỹ hỗ trợ phát triển) làm thủ tục chuyển vốn cho Kho bạc nhà nước hoặc các đại lý thanh toán để chi trả cho chủ sở hữu trái phiếu. Kho bạc nhà nước và các đại lý thanh toán được hưởng một khoản phí trên số tiền gốc, lãi thực thanh toán.

9.2. Đối với trái phiếu lưu ký:

Việc thanh toán gốc, lãi trái phiếu được thực hiện tại các tổ chức lưu ký trái phiếu. Trước ngày đến hạn thanh toán gốc, lãi 1 ngày, Bộ Tài chính (hoặc Sở Tài chính - Vật giá, Quỹ hỗ trợ phát triển) làm thủ tục chuyển vốn cho Trung tâm giao dịch chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán để chuyển cho các tổ chức lưu ký chi trả trực tiếp cho chủ sở hữu trái phiếu. Trung tâm giao dịch chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán và tổ chức lưu ký được hưởng một khoản phí trên số tiền gốc, lãi trái phiếu được thanh toán. Việc phân phối phí thanh toán trái phiếu Chính phủ giữa Trung tâm giao dịch chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán và các tổ chức lưu ký được thực hiện theo sự thỏa thuận giữa các bên có liên quan.

10. Kinh phí phát hành, thanh toán trái phiếu Chính phủ:

10.1. Nguồn kinh phí tổ chức phát hành, thanh toán trái phiếu Chính phủ do ngân sách trung ương (đối với trái phiếu kho bạc và trái phiếu công trình thuộc Trung ương quản lý), ngân sách địa phương (đối với trái phiếu công trình thuộc địa phương quản lý), Quỹ hỗ trợ phát triển (đối với trái phiếu đầu tư huy động vốn cho Quỹ) bảo đảm.

10.2 Kinh phí in chứng chỉ trái phiếu Chính phủ thanh toán với cơ quan in ấn theo hợp đồng.

10.3. Kinh phí tổ chức đấu thầu trái phiếu Chính phủ trả cho Trung tâm giao dịch chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán bằng 0,1% trên tổng giá trị trái phiếu trúng thầu.

10.4. Kinh phí thanh toán trái phiếu Chính phủ trả cho các đơn vị làm nhiệm vụ thanh toán bằng 0,1% trên số tiền gốc, lãi thực thanh toán.

10.5. Trung tâm giao dịch chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán, tổ chức lưu ký, Kho bạc nhà nước và các đại lý thanh toán trái phiếu Chính phủ có trách nhiệm sử dụng kinh phí phát hành, thanh toán trái phiếu theo đúng chế độ tài chính quy định cho đơn vị.

11. Bộ Tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có trách nhiệm kiểm tra, kiểm soát hoạt động đấu thầu trái phiếu Chính phủ qua thị trường giao dịch chứng khoán tập trung theo đúng các quy định tại Thông tư này.

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có trách nhiệm giải quyết mọi vấn đề tranh chấp, khiếu nại, tố cáo phát sinh trong việc tổ chức đấu thầu trái phiếu Chính phủ qua thị trường giao dịch chứng khoán tập trung.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Ủy ban Chứng khoán Nhà nước hướng dẫn cụ thể thủ tục, quy trình đấu thầu trái phiếu Chính phủ qua thị trường giao dịch chứng khoán tập trung và tổ chức thực hiện các quy định tại Thông tư này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính
Thủ trưởng

VŨ VĂN NINH

THÔNG TƯ số 58/2000/TT-BTC ngày 16/6/2000 hướng dẫn thực hiện một số điểm của Nghị định số 01/2000/NĐ-CP ngày 13/1/2000 của Chính phủ về ban hành Quy chế Phát hành trái phiếu Chính phủ.

Thi hành Nghị định số 01/2000/NĐ-CP ngày 13/1/2000 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế Phát hành trái phiếu Chính phủ, Bộ Tài chính hướng dẫn một số điểm về trái phiếu Chính phủ và phát hành trái phiếu Chính phủ qua hệ thống Kho bạc nhà nước như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG VỀ TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ

1. Hình thức trái phiếu Chính phủ:

1.1. Trái phiếu Chính phủ được phát hành dưới dạng chứng chỉ hoặc bút toán ghi sổ.

a) Chứng chỉ trái phiếu có 2 phần: phần thân giao cho tổ chức, cá nhân mua trái phiếu (gọi tắt là người mua trái phiếu); phần cuống lưu tại cơ quan Kho bạc nhà nước. Chứng chỉ trái phiếu do Bộ Tài chính quy định mẫu và có các nội dung chính sau:

- Tên cơ quan phát hành;
- Mệnh giá, số sê ri;
- Thời hạn, lãi suất trái phiếu;
- Tên tổ chức hoặc cá nhân sở hữu trái phiếu (trường hợp trái phiếu có ghi tên);
- Ngày phát hành, ngày đến hạn thanh toán;
- Chữ ký của Tổng Giám đốc Kho bạc nhà nước.

Căn cứ vào kế hoạch phát hành trái phiếu Chính phủ đã được phê duyệt, Kho bạc Nhà nước Trung ương có trách nhiệm tổ chức in và quản lý thống nhất chứng chỉ trái phiếu trong phạm vi cả nước.

09666966